

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191**  
**Lớp ĐTCN 3 K9 Mã lớp học 26,614 Thực hành**

Môn học: ĐTCMH37 Kỹ thuật mạch điện tử III

Giáo viên: Nguyễn Mạnh Anh

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

| STT | Mã SV    | Họ và tên            | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|----------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 1   | CD173695 | Ngô Hoàng Anh        | 15/12/1999 | 4    |       | Anh       | HL      |
| 2   | CD173360 | Nguyễn Thị Lan Anh   | 29/04/1998 | 5    |       | Anh       |         |
| 3   | CD173596 | Phạm Đình Anh        | 29/06/1998 | 4    |       | Anh       | HL      |
| 4   | CD173433 | Mẫn Đức Bảo          | 23/08/1999 | 6    |       | Bảo       |         |
| 5   | CD172964 | Trần Danh Bình       | 10/09/1999 | 6    |       | Bình      |         |
| 6   | CD173850 | Vũ Văn Đông          | 28/01/1997 | 6    |       | Đông      |         |
| 7   | CD172947 | Nguyễn Trí Đồng      | 21/10/1995 | 6    |       | Đồng      |         |
| 8   | CD173747 | Nguyễn An Ngọc Đức   | 07/06/1999 | 5    |       | Đức       |         |
| 9   | CD173727 | Phan Mạnh Đức        | 10/06/1999 | 5    |       | Đức       |         |
| 10  | CD173953 | Ngô Sách Dũng        | 16/08/1998 | 6    |       | Dũng      |         |
| 11  | CD173890 | Nguyễn Việt Dũng     | 20/08/1995 | 6    |       | Dũng      |         |
| 12  | CD173019 | Nguyễn Thái Hà       | 19/02/1999 | 6    |       | Hà        |         |
| 13  | CD172887 | Nguyễn Minh Hiếu     | 18/07/1999 | 5    |       | Hiếu      |         |
| 14  | CD173733 | Phạm Thanh Hoàng     | 17/08/1998 | 7    |       | Hoàng     |         |
| 15  | CD172838 | Hoàng Văn Hưng       | 18/07/1999 | 7    |       | Hưng      |         |
| 16  | CD173163 | Nguyễn Văn Hưng      | 19/02/1999 | 6    |       | Hưng      |         |
| 17  | CD173896 | Vũ Quang Huy         | 18/04/1999 | 6    |       | Huy       |         |
| 18  | CD172990 | Nguyễn Thị Thu Huyền | 18/05/1999 | 7    |       | Huyền     |         |
| 19  | CD173013 | Nguyễn Sỹ Khiêm      | 13/08/1999 | 7    |       | Khiêm     |         |
| 20  | CD173876 | Đinh Trọng Lĩnh      | 17/01/1998 | 5    |       | Lĩnh      |         |
| 21  | CD173918 | Đinh Đồng Mười       | 05/10/1997 | 6    |       | Mười      |         |
| 22  | CD173947 | Tạ Hữu Nguyễn        | 09/11/1999 | 6    |       | Nguyễn    |         |
| 23  | CD173696 | Nguyễn Đăng Phong    | 12/10/1998 | 5    |       | Phong     |         |
| 24  | CD173799 | Phạm Thanh Phương    | 02/11/1999 | 5    |       | Phương    |         |
| 25  | CD172867 | Vi Quốc Phương       | 13/12/1999 | 5    |       | Phương    |         |
| 26  | CD172768 | Phạm Hồng Quang      | 05/07/1998 | 6    |       | Quang     |         |
| 27  | CD172889 | Nguyễn Đình Quý      | 10/10/1999 | 5    |       | Quý       |         |
| 28  | CD172915 | Nguyễn Đức Thắng     | 04/06/1999 | 6    |       | Thắng     |         |
| 29  | CD173394 | Nguyễn Đức Thắng     | 22/04/1999 | 7    |       | Thắng     |         |
| 30  | CD172870 | Nguyễn Việt Thắng    | 18/09/1999 | 5    |       | Thắng     |         |
| 31  | CD173773 | Nguyễn Mạnh Tiến     | 26/02/1999 | 7    |       | Tiến      |         |
| 32  | CD173929 | Trương Mạnh Tiến     | 26/09/1997 | 5    |       | Tiến      |         |
| 33  | CD173001 | Nguyễn Văn Toàn      | 28/10/1999 | 6    |       | Toàn      |         |
| 34  | CD173048 | Lê Xuân Trường       | 08/02/1999 | 6    |       | Trường    |         |
| 35  | CD173949 | Phạm Anh Tú          | 22/11/1996 | 5    |       | Tú        |         |

| STT | Mã SV    | Họ và tên         | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV | Ghi chú |
|-----|----------|-------------------|------------|------|-------|-----------|---------|
| 36  | CD173057 | Nguyễn Hoàng Vân  | 16/09/1999 | 6    |       | Vân       |         |
| 37  | CD173281 | Nguyễn Hoàng Việt | 14/07/1997 | 6    |       | Việt      |         |
| 38  | CD173185 | Nguyễn Ngọc Yến   | 21/09/1999 | 6    |       | Yến       |         |

Tổng số SV tham gia thực hành.....38.....

Số sinh viên đạt:.....36.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....27/12/2019.....

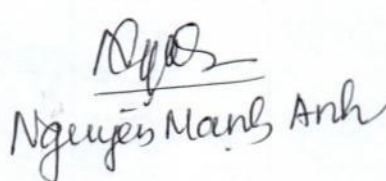
Hạn cuối nộp điểm:.....

**PHÒNG ĐÀO TẠO**

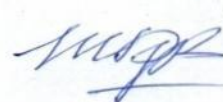


Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**



**TRƯỞNG KHOA**



**CHỦ NHIỆM KHOA**  
GVC. Nguyễn Tiến Hải